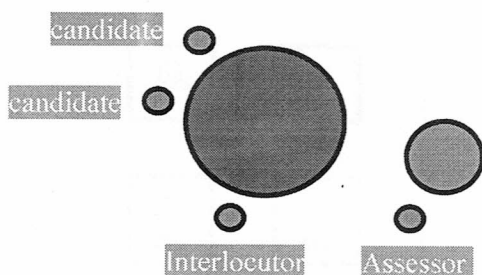


TRUNG TÂM KHẢO THÍ TIẾNG ANH CAMBRIDGE – SỐ HIỆU VN552

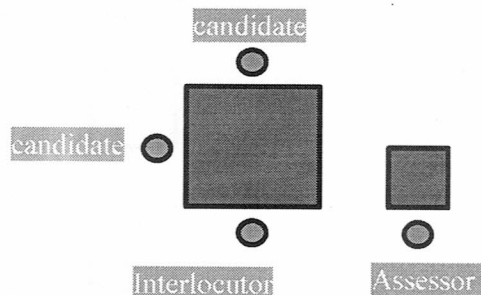
QUY CHẾ THI TIẾNG ANH CAMBRIDGE

1. Cách bố trí chỗ ngồi của giám khảo và thí sinh trong phòng thi Nói

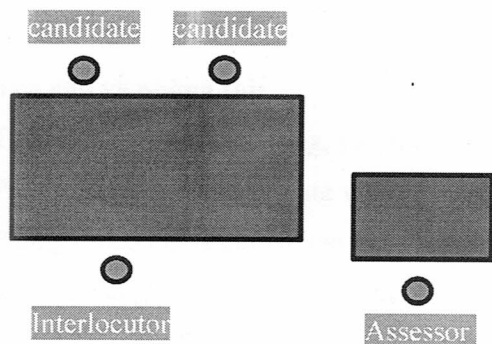
ROUND TABLE



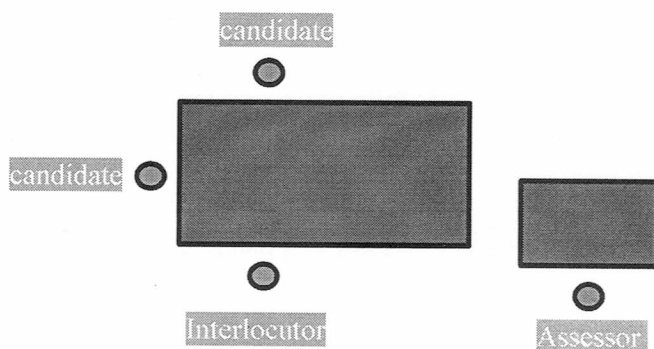
SQUARE TABLE



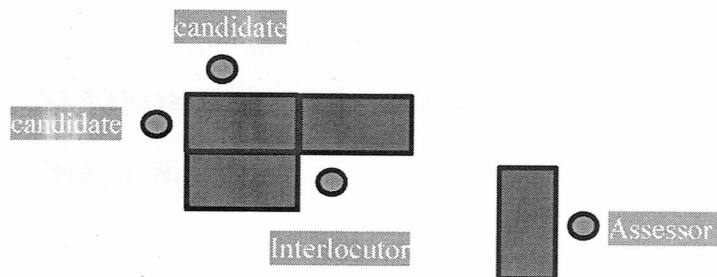
RECTANGULAR TABLE



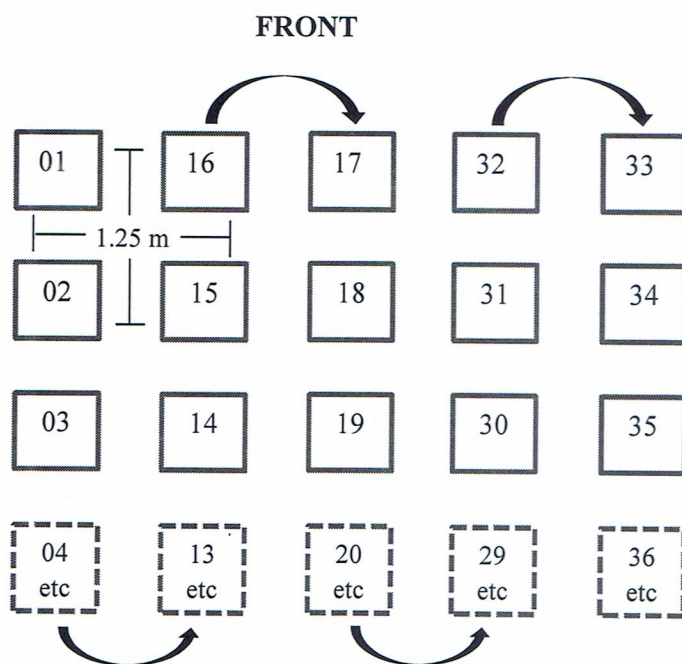
RECTANGULAR TABLE



SMALL DESKS



2. Cách bố trí chỗ ngồi trong phòng Đọc, Viết, Sử dụng ngôn ngữ và Nghe



3. Yêu cầu về phòng thi:

- Thoáng mát, có đủ ánh sáng, yên tĩnh, cách âm tốt
- Phòng thi được trang bị bảng viết, phấn viết
- Phòng thi có thể là phòng học hoặc là phòng hội trường, có trang bị bàn ghế giống như phòng học chính quy, và bàn ghế dành cho giám thị
- Phòng thi được trang bị máy đĩa (CD player), đồng hồ
- Bàn ghế được bố trí đúng khoảng cách là 1,25m từ thí sinh này đến thí sinh kia cả hàng ngang và hàng dọc
- Diện tích phòng thi tối thiểu là 30m².

4. Quy chế thi cấp độ YLE (Starters, Movers, Flyers):

Phần 1: Nghe

- Thí sinh không được phép mang vào phòng thi các thiết bị điện tử như: điện thoại, đồng hồ thông minh,...
- Thí sinh không được nói chuyện, không được mượn màu, không được trao đổi bài.
- Thí sinh sẽ dùng bút chì và bút màu cho bài làm này. Nếu quên mang màu thì có thể viết tên màu cần tô thì vẫn được tính điểm.
- Ghi đầy đủ họ tên bằng chữ in không dấu, mã số trung tâm và số báo danh lên cuốn đề thi.
- Thí sinh sẽ được nghe mỗi phần 2 lần.
- Thí sinh không được phép rời khỏi phòng thi trong suốt phần thi nghe.
- Bài thi được bắt đầu. Thí sinh mở đề thi và bắt đầu làm bài.

Phần 2: Đọc và Viết

- Thí sinh không được nói chuyện hoặc trao đổi bài của nhau
- Thí sinh sẽ dùng bút chì cho bài làm này.
- Ghi đầy đủ họ tên bằng chữ in không dấu, mã số trung tâm và số báo danh lên cuốn đề thi.
- Bài thi được bắt đầu. Thí sinh mở đề thi và bắt đầu làm bài.

5. Quy chế thi cấp độ KET, PET, FCE:

Phần 1: Đọc và Viết

- Thí sinh không mở đề thi khi chưa được yêu cầu, thí sinh viết tên và SBD lên mặt ngoài đề thi.
- Thí sinh chỉ được để trên bàn phiếu báo dự thi, CMND, bút chì, gôm, gọt bút chì, chai nước cần được tháo nhãn chai.
- Thí sinh không được phép mang vào phòng thi các thiết bị điện tử như: điện thoại, đồng hồ thông minh hoặc các thiết bị điện tử khác có chức năng truyền phát dữ liệu. Nếu thí sinh đeo đồng hồ cơ, vui lòng gỡ đồng hồ và đặt trên bàn.
- Điện thoại để bên ngoài phòng thi cần được tắt nguồn. Thí sinh không được sử dụng các thiết bị điện tử này trong giờ nghỉ giải lao giữa các môn thi. Nếu điện thoại reo trong phòng thi, thí sinh sẽ bị đánh dấu vi phạm quy chế thi.
- Thí sinh không được nói chuyện và sao chép bài nhau, nếu bị phát hiện Thí sinh sẽ bị lập biên bản đình chỉ thi.
- Thí sinh làm bài bằng bút chì.
- Kiểm tra tên trên phiếu trả lời câu hỏi (phiếu làm bài)
- Nếu đúng tên, vui lòng ký tên bằng bút chì.
- Nếu tên không đúng vui lòng giơ tay lên.
- Nếu tên của Thí sinh không được in sẵn, viết tên bằng chữ in hoa không dấu, và số báo danh vào phiếu trả lời. (sử dụng bút chì)
- Thí sinh đọc hướng dẫn in mặt ngoài đề thi và phiếu trả lời câu hỏi.
- Chỉ viết câu trả lời lên phiếu trả lời.
- Viết rõ ràng, dễ đọc.
- Thí sinh có thể nháp trên đề thi, nhưng phải chép câu trả lời qua phiếu trả lời trước khi kết thúc thời gian làm bài.
- Chúng tôi sẽ nhắc Thí sinh khi thời gian còn lại 10 phút và 5 phút cuối.
- Thí sinh nếu cần đi vệ sinh, vui lòng đưa tay lên. Lưu ý, thí sinh không được ra ngoài trong 10 phút cuối.
- Không viết trên các dòng hoặc các ô màu đen. Thí sinh không được phép rời khỏi phòng thi trong vòng 30 phút đầu tiên và 10 phút cuối cùng.
- Thí sinh phải ngừng viết khi được yêu cầu. Tiếp tục viết sau khi đã có thông báo hết giờ làm bài sẽ bị tính như cố ý vi phạm quy định.

- Khi kết thúc bài thi, vui lòng ngồi tại bàn, chúng tôi sẽ thu lại phiếu trả lời câu hỏi và đề thi. Không được mang bất kỳ đề thi nào ra khỏi phòng.
- Nếu Thí sinh có bất cứ thắc mắc nào vui lòng đưa tay lên.
- Đã đến giờ làm bài, tất cả thí sinh được phép mở đề thi ra và bắt đầu làm bài.

Phần 2: Nghe

- Thí sinh không mở đề thi khi chưa được yêu cầu, thí sinh viết tên và SBD lên mặt ngoài đề thi.
- Thí sinh chỉ được để trên bàn phiếu báo dự thi, CMND, bút chì, gồm, gọt bút chì, chai nước cần được tháo nhãn chai.
- Thí sinh không được phép mang vào phòng thi các thiết bị điện tử như: điện thoại, đồng hồ thông minh hoặc các thiết bị điện tử khác có chức năng truyền phát dữ liệu. Nếu thí sinh đeo đồng hồ cơ, vui lòng gỡ đồng hồ và đặt trên bàn.
- Điện thoại để bên ngoài phòng thi cần được tắt nguồn. Thí sinh không được sử dụng các thiết bị điện tử này trong giờ nghỉ giải lao giữa các môn thi. Nếu điện thoại reo trong phòng thi, thí sinh sẽ bị đánh dấu vi phạm quy chế thi.
- Thí sinh không được nói chuyện và sao chép bài nhau, nếu bị phát hiện Thí sinh sẽ bị lập biên bản đình chỉ thi.
- Không viết trên các dòng hoặc các ô màu đen.
- Thí sinh sử dụng bút chì cho bài làm này.
- Kiểm tra tên trên phiếu trả lời.
- Nếu đúng tên, vui lòng ký tên bằng bút chì.
- Nếu tên không được in sẵn, viết tên bằng chữ in hoa không dấu, số báo danh vào phiếu trả lời.
- Đọc hướng dẫn ở mặt trước đề thi và phiếu trả lời câu hỏi.
- Chỉ viết câu trả lời lên phiếu trả lời.
- Viết rõ ràng, dễ đọc.
- Thí sinh không được phép rời phòng thi trong suốt phần thi nghe.
- Thí sinh phải ngừng viết khi được yêu cầu. Tiếp tục viết sau khi đã có thông báo hết giờ làm bài sẽ bị tính như cố ý vi phạm quy định.
- Khi kết thúc bài thi, vui lòng ngồi tại bàn, chúng tôi sẽ thu lại phiếu trả lời câu hỏi và đề thi. Không được mang bất kỳ đề thi nào ra khỏi phòng.
- Nếu Thí sinh có bất cứ thắc mắc nào vui lòng đưa tay lên.
- Bây giờ tôi sẽ mở phần giới thiệu để kiểm tra âm thanh.
- Đã đến giờ làm bài, tất cả thí sinh được phép mở đề thi ra và bắt đầu làm bài.



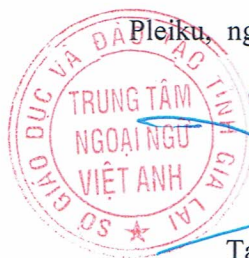
Trên đây là các nội dung về quy định, quy chế thi Tiếng Anh Cambridge.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VP VN552

Pleiku, ngày 23 tháng 12 năm 2020

Giám đốc



Tạ Ngọc Thịnh

TRUNG TÂM
NGOẠI NGỮ
VIỆT ANH